TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 49/2019/HS-ST Ngày 23-10-2019	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Việt và ông Phạm Xuân Đức.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên tòa: ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23-10-2019, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS, ngày 10-10-2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Hồng N, sinh năm 1990 tại tỉnh Hà Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng T và bà Đào Thị T; tiền án: 02, cụ thể: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 219/2013/HSST, ngày 17-6-2013 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù, về tội "Gây rối trật tự công cộng", chấp hành xong hình phạt tù ngày 05-02-2014. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2015/HSST, ngày 11-12-2015 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 02 năm 03 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-8-2017; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-7-2019; có mặt.

- *Bị hại:* Anh Lê Văn C; địa chỉ: Bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Hữu T; địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14-7-2019, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47FF-0815 đến quán tạp hóa của anh Lê Văn C thuộc bon S, xã Q để mua đinh về đóng ván. Quán anh C không có ai, N nhìn thấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 đang sạc pin, N tháo dây xạc, lấy điện thoại rồi về phòng trọ. Ngày 15-7-2019, N bị Công an huyện Đắk Glong bắt và thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9; 01 xe mô tô nhãn hiệu Nagaki, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 47FF-0815.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐGTS ngày 18-7-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, trị giá 11.500.000 đồng.

Ngày 06-8-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong ra quyết định xử lý vật chứng số 29, trả điện thoại di động cho anh Lê Văn C.

Cáo trạng số 55/CT-VKS, ngày 08-10-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố Nguyễn Hồng N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, thừa nhận việc truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Nguyễn Hồng N phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hồng N từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Xử lý vật chứng: Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 29, ngày 06-8-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu; đối với xe mô tô nhãn hiệu Nagaki, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 47FF-0815 chưa xác định chủ sở hữu, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ xử lý theo quy định của pháp luật. Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

Tại phiên tòa, bị cáo không ý kiến bào chữa, tranh luận, đề nghị hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 14-7-2019, tại quán tạp hóa của anh Lê Văn C thuộc bon S, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Hồng N đã có hành vi lén lút, trộm cắp của anh Lê Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9, trị giá 11.500.000 đồng; bị cáo "Tái phạm nguy hiểm". Do đó, hành vi của bị cáo phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định:

*"*1. *Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm".

[3] Hành vi của bị cáo nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội; tạo dư luận bất bình, bức xúc, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân nên cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo tái phạm nguy hiểm nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo được mục đích của hình phạt.

[6] Về vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 29, ngày 06-8-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu; đối với xe mô tô nhãn hiệu Nagaki, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 47FF-0815 chưa xác định chủ sở hữu, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ xử lý theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Dân sự;

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hồng N 02 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15-7-2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 228 của Bộ luật Dân sự,

2.1. Chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng số 29, ngày 06-8-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong;

2.2. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ xử lý theo quy định của pháp luật đối với xe mô tô nhãn hiệu Nagaki, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 47FF-0815 chưa xác định chủ sở hữu, đặc điểm như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14-10-2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Hồng N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (để biết);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh